

IWAS Hong Kong Jockey Club
Wheelchair Fencing World Cup 2012 - Hong Kong
13 - 16 December 2012
Men's Individual Foil Cat. A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	country
1	ZHONG Sai Chun	CHN
2	CHEN Chao	CHN
3	PENDER Dariusz	POL
3	TOKATLIAN Damien	FRA
5	CHAN Wing Kin	HKG
6	YUSUPOV Artur	RUS
7	FEDYAEV Roman	RUS
8	WONG Tang Tat	HKG
9	ZHANG Lei	CHN
10	SUN Gang	CHN
11	BETTI Matteo	ITA
12	LEMOINE Ludovic	FRA
13	CHEONG Meng Chai	HKG
14	MACRI Andrea	ITA
15	LEUNG Chi Kwong	HKG
16	WILSON Simon	GBR
17	MCCANN Craig	GBR
18	IBRAGIMOV Alexander	RUS
19	YIU Chi Hong	HKG
20	NGAI Chun Ho	HKG
21	WU Chun Ho	HKG
<hr/>		
22	NG Chi Fung	HKG
23	TAM Shing Fai	HKG
24	LI Cho Wing	HKG
25	LO Chun Kit	HKG
26	LEE Yuet Long	HKG

IWAS Hong Kong Jockey Club
Wheelchair Fencing World Cup 2012 - Hong Kong
13 - 16 December 2012
Men's Individual Foil Cat. A

Poules, round no 1

Poule no 1 9:00 piste No 1
Referee : ISMAILOV, Khusey

RUS

							V/M	ind.	HS	ranking
LI Cho Wing	HKG	0	1	0	1	0	0/5	-23	2	6
WONG Tang Tat	HKG	V	V	3	4	0	2/5	1	17	4
WU Chun Ho	HKG	V	1	0	0	0	1/5	-15	6	5
BETTI Matteo	ITA	V	V	V	4	V	4/5	12	24	2
FEDYAEV Roman	RUS	V	V	V	V	3	4/5	9	23	3
SUN Gang	CHN	V	V	V	4	V	4/5	16	24	1

Poule no 2 9:00 piste No 2
Referee : WONG, Kam Kau

HKG

							V/M	ind.	HS	ranking
CHAN Wing Kin	HKG	V	V	4	V	V	5/6	15	29	2
YIU Chi Hong	HKG	0	V	1	0	V	2/6	-10	13	6
LEE Yuet Long	HKG	0	1	0	0	1	0/6	-28	2	7
CHEN Chao	CHN	V	V	V	V	V	6/6	20	30	1
LEMOINE Ludovic	FRA	3	V	V	3	V	4/6	14	26	3
IBRAGIMOV Alexander	RUS	4	2	V	2	V	2/6	-6	19	5
WILSON Simon	GBR	2	V	V	0	4	2/6	-5	17	4

Poule no 3 9:00 piste No 3
Referee : TSUI, Man Sum

HKG

							V/M	ind.	HS	ranking
TAM Shing Fai	HKG	1	2	2	0	2	0/5	-18	7	6
CHEONG Meng Chai	HKG	V	V	0	2	V	3/5	1	17	3
NGAI Chun Ho	HKG	V	4	2	3	2	1/5	-6	16	5
TOKATLIAN Damien	FRA	V	V	V	3	V	4/5	13	23	2
ZHANG Lei	CHN	V	V	V	V	V	5/5	15	25	1
MCCANN Craig	GBR	V	1	V	1	2	2/5	-5	14	4

Poule no 4 9:00 piste No 4
Referee : CHENG, Chi Hung

HKG

							V/M	ind.	HS	ranking
NG Chi Fung	HKG	4	V	2	3	2	1/6	-9	17	6
LEUNG Chi Kwong	HKG	V	V	2	3	0	3/6	0	20	5
LO Chun Kit	HKG	1	1	1	0	0	0/6	-27	3	7
PENDER Dariusz	POL	V	V	V	V	3	5/6	12	28	1
MACRI Andrea	ITA	V	V	V	4	3	3/6	3	24	4
ZHONG Sai Chun	CHN	V	V	V	2	2	4/6	9	24	3
YUSUPOV Artur	RUS	V	0	V	V	V	5/6	12	25	2

IWAS Hong Kong Jockey Club
Wheelchair Fencing World Cup 2012 - Hong Kong
13 - 16 December 2012
Men's Individual Foil Cat. A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	country	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHEN Chao	CHN	1.000	20	30	qualifier
2	ZHANG Lei	CHN	1.000	15	25	qualifier
3	CHAN Wing Kin	HKG	0.833	15	29	qualifier
4	PENDER Dariusz	POL	0.833	12	28	qualifier
5	YUSUPOV Artur	RUS	0.833	12	25	qualifier
6	SUN Gang	CHN	0.800	16	24	qualifier
7	TOKATLIAN Damien	FRA	0.800	13	23	qualifier
8	BETTI Matteo	ITA	0.800	12	24	qualifier
9	FEDYAEV Roman	RUS	0.800	9	23	qualifier
10	LEMOINE Ludovic	FRA	0.667	14	26	qualifier
11	ZHONG Sai Chun	CHN	0.667	9	24	qualifier
12	CHEONG Meng Chai	HKG	0.600	1	17	qualifier
13	MACRI Andrea	ITA	0.500	3	24	qualifier
14	LEUNG Chi Kwong	HKG	0.500	0	20	qualifier
15	WONG Tang Tat	HKG	0.400	1	17	qualifier
16	MCCANN Craig	GBR	0.400	-5	14	qualifier
17	WILSON Simon	GBR	0.333	-5	17	qualifier
18	IBRAGIMOV Alexander	RUS	0.333	-6	19	qualifier
19	YIU Chi Hong	HKG	0.333	-10	13	qualifier
20	NGAI Chun Ho	HKG	0.200	-6	16	qualifier
21	WU Chun Ho	HKG	0.200	-15	6	qualifier
22	NG Chi Fung	HKG	0.167	-9	17	elimenated
23	TAM Shing Fai	HKG	0.000	-18	7	elimenated
24	LI Cho Wing	HKG	0.000	-23	2	elimenated
25	LO Chun Kit	HKG	0.000	-27	3	elimenated
26	LEE Yuet Long	HKG	0.000	-28	2	elimenated

Men's Foil Cat. A
Tableau of 32

1	CHEN Chao	CHN	CHEN Chao			
32				CHEN Chao		
17	WILSON Simon	GBR	WILSON Simon	15/0		
16	MCCANN Craig	GBR	15/2			
9	FEDYAEV Roman	RUS	FEDYAEV Roman		CHEN Chao	
24				FEDYAEV Roman	15/8	
25				15/14		
8	BETTI Matteo	ITA	BETTI Matteo			
5	YUSUPOV Artur	RUS	YUSUPOV Artur		CHEN Chao	
28				YUSUPOV Artur	15/11	
21	WU Chun Ho	HKG	CHEONG Meng Chai	15/7		
12	CHEONG Meng Chai	HKG	15/4		PENDER Dariusz	
13	MACRI Andrea	ITA	MACRI Andrea		15/10	
20	NGAI Chun Ho	HKG	15/2			
29				PENDER Dariusz	15/11	
4	PENDER Dariusz	POL	PENDER Dariusz			
3	CHAN Wing Kin	HKG	CHAN Wing Kin			ZHONG Sai Chun
30				CHAN Wing Kin		15/7
19	YIU Chi Hong	HKG	LEUNG Chi Kwong	15/12		
14	LEUNG Chi Kwong	HKG	15/6		ZHONG Sai Chun	
11	ZHONG Sai Chun	CHN	ZHONG Sai Chun		15/8	
22				ZHONG Sai Chun		
27				15/10		
6	SUN Gang	CHN	SUN Gang			ZHONG Sai Chun
7	TOKATLIAN Damien	FRA	TOKATLIAN Damien		15/8	
26				TOKATLIAN Damien		15/8
23				15/12		
10	LEMOINE Ludovic	FRA	LEMOINE Ludovic			
15	WONG Tang Tat	HKG	WONG Tang Tat		TOKATLIAN Damien	
18	IBRAGIMOV Alexander	RUS	15/10		15/6	
31				WONG Tang Tat		
2	ZHANG Lei	CHN	ZHANG Lei	15/6		